

Số: /BC-UBND

Bình Định, ngày tháng 12 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021**  
**và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2022**  
**(Từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/12/2021)**

Kính gửi: Thanh tra Chính phủ

Thực hiện Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng (PCTN), Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo kết quả công tác PCTN trên địa bàn tỉnh năm 2021 và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2022 cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PCTN NĂM 2021**

Năm 2021, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị) vừa tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19, vừa chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phục hồi, phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh, trật tự an toàn xã hội; đồng thời tiếp tục quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về PCTN đạt được những kết quả cụ thể như sau:

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo**

Trong kỳ, UBND tỉnh và các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đã ban hành 123 văn bản để chỉ đạo triển khai kế hoạch PCTN năm 2021 và một số nhiệm vụ khác có liên quan theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ<sup>1</sup>; chỉ đạo xây dựng, phê duyệt, triển khai Kế hoạch

---

1. Trong đó: UBND tỉnh ban hành 10 văn bản; các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị ban hành 111 văn bản. Các văn bản UBND tỉnh đã ban hành gồm: Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 20/01/2021 về công tác PCTN năm 2021; Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 26/5/2021 về thực hiện Chương trình công tác năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tiêu cực, tham nhũng; Văn bản số 1107/UBND-NC ngày 04/3/2021 về triển khai thực hiện việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; Văn bản số 3219/UBND-NC ngày 01/6/2021 về triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Đề án “Phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 – 2021” trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 quy định chế độ báo cáo định kỳ công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 3553/UBND-NC ngày 18/6/2021 về việc nhập dữ liệu trên Phần mềm Hệ thống báo cáo công tác thanh tra, giải quyết KNTC và PCTN; Quyết định số 2784/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 công bố Danh mục báo cáo định kỳ công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 23/7/2021 về việc đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2020; Quyết định số 3306/QĐ-UBND ngày 08/8/2021 về

thanh tra năm 2021; kịp thời chỉ đạo thanh tra đột xuất, giải quyết tố cáo, phản ánh của công dân đối với những vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật, liên quan đến hành vi tiêu cực, tham nhũng. Các cơ quan nội chính tỉnh đã phổ biến quán triệt, ban hành kế hoạch để triển khai thực hiện Kế hoạch số 04-KH/TU ngày 05/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

UBND tỉnh đã chỉ đạo tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh; báo cáo tổng kết chuyên đề công tác phòng, chống tiêu cực trong cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2021 theo tinh thần NQTW4 (khóa XII); hoàn thành báo cáo đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2020 theo quy định của Luật PCTN và Kế hoạch số 1006/KH-TTTP ngày 21/6/2021 của Thanh tra Chính phủ; ban hành Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 26/5/2021 chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Chương trình công tác năm 2021 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

## **2. Công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục các chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân**

Thực hiện hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ tại Văn bản số 740/TTTP-PC ngày 12/5/2021 về việc thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019 - 2021” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 (gọi tắt là Đề án 861), UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 3219/UBND-NC ngày 01/6/2021 chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện một số hoạt động trọng tâm trong năm 2021 để bảo đảm đến cuối năm 2021 đạt được các mục tiêu, yêu cầu đã đề ra trong Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án 861 giai đoạn 2019 - 2021 trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Đề án 861 và chỉ đạo của UBND tỉnh, trong kỳ, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đã tổ chức 165 lớp, hội nghị phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN cho 9.463 lượt cán bộ và người dân; phát hành 666 bản tài liệu phổ biến, tuyên truyền những nội dung chủ yếu của Luật PCTN năm 2018. Ngoài ra, đã phổ biến, tuyên truyền, giáo dục bằng các hình thức phù hợp khác trong bối cảnh phải tuân thủ nghiêm các quy định phòng, chống dịch Covid-19 như: lồng ghép phổ biến, tuyên truyền, giáo dục thông qua các cuộc họp, sinh hoạt thường kỳ của cơ quan, tổ chức, đơn vị; tổ chức “Ngày pháp luật nước Cộng hòa XHCN Việt Nam” (ngày 09/11 hằng năm) và kỷ niệm Ngày Quốc tế PCTN (ngày 09/12 hằng năm); đăng tải các chương trình, kế hoạch, quy định của pháp luật về PCTN trên Trang Thông tin điện tử của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị...

Thanh tra tỉnh đã tiếp nhận, phát hành 02 đầu sách “Tìm hiểu pháp luật về PCTN” và “Hỏi đáp pháp luật về PCTN” với số lượng 300 quyển; 110 Tờ gấp

tuyên truyền những nội dung chủ yếu của Luật PCTN bằng tiếng dân tộc do Thanh tra Chính phủ biên soạn trong khuôn khổ Đề án 861; phối hợp với các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, Mặt trận và các đoàn thể trên địa bàn tỉnh triển khai vận động cán bộ, công chức, viên chức và người dân tham gia Cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật về PCTN” do Thanh tra Chính phủ tổ chức<sup>2</sup>. Kết quả đã có 3.378 bài dự thi của cán bộ, công chức, viên chức và người dân trên địa bàn tỉnh tham gia.

UBND tỉnh đã chỉ đạo tổng kết việc thực hiện Đề án 861 trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019 - 2021 theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ tại Văn bản số 1444/TTCP-PC ngày 19/8/2021<sup>3</sup>. Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo đưa nội dung PCTN vào giảng dạy trong các Trường THPT trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định đã thông tin kịp thời các hoạt động liên quan đến công tác PCTN và việc phát hiện, xử lý những vụ việc, vụ án tham nhũng trên địa bàn tỉnh, góp phần định hướng dư luận, tạo sự quan tâm, ủng hộ của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về những nỗ lực và quyết tâm của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp và các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh trong công tác PCTN.

### **3. Công tác rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thể chế về công tác quản lý kinh tế - xã hội để phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng**

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 5250/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 về Chương trình trọng tâm công tác tư pháp năm 2021 để chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước để trình HĐND và UBND tỉnh ban hành trong năm 2021 nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và góp phần phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng.

Kết quả trong kỳ, UBND tỉnh đã ban hành 76 văn bản quy phạm pháp luật quy định mới, sửa đổi, bổ sung, cập nhật một số quy hoạch, kế hoạch, quy định, chính sách, chế độ, định mức, tiêu chuẩn trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội. Việc xây dựng, thẩm tra, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện công khai, minh bạch, hợp pháp, hợp hiến, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật được chỉ đạo thực hiện thường xuyên nhằm sửa đổi, bổ sung, loại bỏ những văn bản không còn phù hợp, có sơ hở, vướng mắc, gây khó khăn, thiếu nhất quán trong quá trình áp dụng thực hiện hoặc dễ bị lợi dụng để thực hiện hành vi tham nhũng<sup>4</sup>.

2. Cuộc thi được tổ chức theo Quyết định số 450/QĐ-TTCP ngày 20/8/2021 của Thanh tra Chính phủ.

3. Báo cáo số 202/BC-UBND ngày 01/12/2021 của UBND tỉnh.

4. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 168/QĐ-UBND ngày 14/01/2021 về Kế hoạch rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021; Quyết định số 298/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực toàn bộ, hết hiệu lực một phần năm 2020.

## **4. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng**

### **a) Kết quả thực hiện công khai minh bạch về tổ chức và hoạt động**

UBND tỉnh và các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc công khai minh bạch tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và các quy định pháp luật khác có liên quan, gắn với thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, quy định về trách nhiệm giải trình của người có chức vụ, quyền hạn trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao, nhất là trên các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng. Nội dung, hình thức, phạm vi, thời gian công khai được thực hiện theo đúng quy định<sup>5</sup>. Các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục công khai các số điện thoại đường dây nóng, địa chỉ thư điện tử được thiết lập qua triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc để tiếp nhận, giải quyết các thông tin khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc và các thủ tục hành chính.

UBND các cấp tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc báo cáo công khai, giải trình kịp thời các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp của HĐND cùng cấp về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quyết toán, dự toán ngân sách nhà nước; danh mục các dự án và việc phân bổ vốn đầu tư công; quy hoạch, kế hoạch quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; việc phân bổ chỉ tiêu biên chế các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, việc ban hành các chế độ, tiêu chuẩn, định mức, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội và những vấn đề liên quan khác<sup>6</sup>. UBND tỉnh và các ngành, địa phương tiếp tục duy trì thực hiện nghiêm túc chế độ phát ngôn, họp báo thường kỳ để cung cấp thông tin chính thức cho các cơ quan báo chí về tình hình, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và những vấn đề dư luận, công luận quan tâm.

### **b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ**

Trong kỳ, UBND tỉnh đã chỉ đạo tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới 76 văn bản quy phạm pháp luật nhằm cụ thể hóa, hoàn thiện các chính sách, chế độ, định mức, tiêu chuẩn phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và góp phần phòng ngừa, phát hiện,

---

5. UBND tỉnh đã có Báo cáo số 45/BC-UBND ngày 29/3/2021 về tình hình thực hiện công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2019 của tỉnh Bình Định và Báo cáo số 66/BC-UBND ngày 21/5/2021 về tình hình thực hiện công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 của tỉnh Bình Định. Theo đó, tất cả các cấp ngân sách (tỉnh, 11/11 huyện, thị xã, thành phố và 159/159 xã, phường, thị trấn); 21/21 đơn vị dự toán; 36/36 đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ đã thực hiện công khai quyết toán ngân sách năm 2019 và công khai dự toán ngân sách năm 2021 theo đúng nội dung, hình thức, thời gian quy định. Năm 2019, toàn tỉnh có 2.418/2.418 dự án và năm 2021 có 1.325/1.325 dự án đầu tư xây dựng có sử dụng vốn ngân sách nhà nước đã công khai tài chính theo quy định.

6. UBND tỉnh đã chỉ đạo công khai Quyết định số 5099/QĐ-UBND ngày 15/12/2020 về việc phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách tỉnh năm 2021; Quyết định số 5339/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 về việc phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách Trung ương năm 2021; Quyết định số 5050/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; chỉ đạo công khai kịp thời, đầy đủ các quyết định điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các công trình, dự án đầu tư; quyết định phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của các huyện, thị xã, thành phố trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Định.

xử lý những hành vi tham nhũng, lãng phí; chỉ đạo Thanh tra tỉnh theo dõi, nắm tình hình, kiến nghị xử lý những trường hợp tặng quà, nhận quà trái quy định và sử dụng trái phép tài sản công trong dịp Tết Nguyên đán Tân Sửu năm 2021. Qua theo dõi, nắm tình hình, chưa phát hiện có trường hợp vi phạm.

Các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc xây dựng và thực hiện Quy chế quản lý chi tiêu nội bộ theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; chỉ đạo tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các định mức, tiêu chuẩn, chế độ, qua đó phát hiện kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những sơ hở, yếu kém; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm; thu hồi về cho Nhà nước những khoản chi sai quy định<sup>7</sup>.

**c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử, kiểm soát xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn trong thi hành nhiệm vụ, công vụ**

UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị phổ biến quán triệt, chỉ đạo tổ chức thực hiện, tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn, đi đôi với yêu cầu tăng cường kiểm soát chặt chẽ các trường hợp có xung đột lợi ích của người có chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành nhiệm vụ, công vụ theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN nhằm bảo đảm tính liêm chính, tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức việc thi hành nhiệm vụ, công vụ được giao, nhất là đối với những người thường xuyên tiếp xúc, giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp. Qua thực hiện chưa phát hiện trường hợp vi phạm phải bị xử lý.

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo người đứng đầu các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị gương mẫu, quyết liệt, thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình trong công tác PCTN, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện pháp luật về PCTN đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới; kịp thời xem xét, xử lý nghiêm các trường hợp người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý, thiếu giám sát, kiểm tra để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

Trong kỳ, các ngành, địa phương đã chỉ đạo tiến hành 33 cuộc kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN tại 40 cơ quan, tổ chức, đơn vị. Qua kiểm tra, thanh tra đã kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm, chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế; chưa phát hiện trường hợp vi phạm đến mức phải bị xử lý.

---

7. Trong kỳ, các ngành, địa phương đã tiến hành 33 cuộc thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ tại 40 cơ quan, tổ chức, đơn vị. Qua thanh tra, kiểm tra phát hiện 01 đơn vị có sai phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ, đã kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước 261 triệu đồng, kiến nghị kiểm điểm, xử lý trách nhiệm 02 cá nhân vi phạm tại Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông huyện An Lão.

**d) Kết quả thực hiện kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn nhằm phòng ngừa tham nhũng**

Thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, các nghị định của Chính phủ và quy định của các bộ, ngành Trung ương, trong kỳ, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục xây dựng và thực hiện kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với 154 cán bộ, công chức, viên chức gắn với việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, phân công, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức đã được cấp thẩm quyền phê duyệt để bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao<sup>8</sup>.

**đ) Kết quả thực hiện quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị**

Thực hiện Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Văn bản số 252/TTCP-C.IV ngày 19/02/2021 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thực hiện việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, UBND tỉnh ban hành Văn bản số 1107/UBND-NC ngày 04/3/2021 chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh ban hành kế hoạch để chỉ đạo phổ biến quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện việc kiểm soát tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020 đối với người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý. Kết quả thực hiện trong toàn tỉnh có 975 cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập lần đầu năm 2020 đối với 9.056 người có chức vụ, quyền hạn theo quy định của Luật PCTN và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ, đạt tỷ lệ 100% số cơ quan, tổ chức, đơn vị và 100% số người có nghĩa vụ kê khai theo quy định.

**e) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt**

UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 31/12/2020 về công tác cải cách hành chính tỉnh Bình Định năm 2021; đồng thời đã ban hành nhiều chương trình, kế hoạch, đề án để chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm đã đề ra trong kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh năm 2021 và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ<sup>9</sup>. Việc ứng dụng khoa học công nghệ, nhất là công nghệ

---

8. Trong năm 2021, các ngành, địa phương đã xây dựng và thực hiện kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức gồm: Sở Tài chính (11 người), Sở Y tế (82 người), Sở Giao thông vận tải (26 người), Ban Quản lý Khu kinh tế (02 người), Sở Xây dựng (04 người), Sở Kế hoạch và Đầu tư (01 người), Sở Công Thương (01 người), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (04 người), Sở Khoa học và Công nghệ (01 người), Sở Văn hóa và Thể thao (04 người), Sở Nội vụ (02 người), Ban Quản lý dự án NN&PTNT (01 người), UBND thị xã Hoài Nhơn (12 người), UBND huyện Vân Canh (02 người), UBND huyện Phù Mỹ (01 người).

9. Các chương trình, kế hoạch UBND tỉnh đã ban hành để chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 như: Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 29/01/2021 ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2021; Quyết định số 840/QĐ-UBND ngày 11/3/2021 công bố Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thực hiện tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Bình Định; Quyết định số 939/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 về việc điều chỉnh Danh mục dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các xã, phường, thị trấn; Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 31/12/2020 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định việc thành lập, tổ chức

thông tin, xây dựng chính quyền điện tử được UBND tỉnh tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện theo đúng lộ trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo<sup>10</sup>.

Thực hiện Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 25/8/2020 về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Bình Định. Qua thực hiện đã góp phần thay đổi tích cực thói quen sử dụng tiền mặt trong hoạt động thanh toán đối với người dân, doanh nghiệp, các nhà cung ứng dịch vụ, giảm chi phí liên quan đến tiền mặt, giảm tỷ lệ tiền mặt trong lưu thông; nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước, minh bạch hóa các hoạt động thanh toán và thu nhập cá nhân, góp phần vào công tác PCTN và tội phạm kinh tế trên địa bàn tỉnh.

## **5. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng**

### **a) Kết quả công tác phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị**

Trong kỳ, các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục chú trọng chỉ đạo thực hiện công tác tự kiểm tra của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, kết hợp với công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức cơ sở đảng, Mặt trận, các đoàn thể, Ban Thanh tra nhân dân và hoạt động giám sát trực tiếp của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân gắn với việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Chưa phát hiện tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ.

### **b) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động thanh tra**

Trong kỳ, UBND tỉnh và các ngành, địa phương đã chỉ đạo tiến hành 66 cuộc thanh tra hành chính và 1.657 lượt kiểm tra, thanh tra chuyên ngành trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, phát hiện các sai phạm về kinh tế 15.832 triệu đồng và 12.046 m<sup>2</sup> đất các loại. Đã kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước 12.808 triệu đồng và 2.724 m<sup>2</sup> đất các loại; thu về cho đơn vị 17 triệu đồng; kiến nghị xử lý bằng các hình thức khác (ghi thu, ghi chi, giảm trừ thanh toán, quyết toán...) 3.007 triệu đồng và 9.322 m<sup>2</sup> đất các loại; kiến nghị kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm để xử lý đối với 17 tập thể và 37 cá nhân có khuyết điểm, vi phạm; chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật 01 vụ/03 đối tượng có dấu hiệu tội phạm về tham nhũng<sup>11</sup>. Thanh tra chuyên ngành đã ban hành

lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Kế hoạch số 98/KH-UBND ngày 31/12/2020 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ về sắp xếp, tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; Văn bản số 1327/UBND-KSTT ngày 15/3/2021 chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4...

10. Trong kỳ, UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo triển khai thực hiện Văn bản số 1327/UBND-KSTT ngày 15/3/2021 về việc đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Bình Định; Quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 phê duyệt Kế hoạch kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Bình Định năm 2021; Quyết định số 5360/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 về việc phê duyệt Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Bình Định (phiên bản 2.0); Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 03/02/2021 về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và các dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Bình Định năm 2021...

11. Huyện Phù Mỹ thanh tra quy trình, thủ tục cấp Giấy CNQSD đất của ông Nguyễn Văn Tòng và bà Nguyễn Thị Thu Thủy ở thôn Xuân Bình, xã Mỹ An; phát hiện việc cấp Giấy chứng nhận vượt diện tích so với thực

1.378 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 74 tổ chức và 1.304 cá nhân với số tiền 7.298 triệu đồng<sup>12</sup>.

**c) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; giải quyết khiếu nại, tố cáo và các hoạt động khác**

Trong kỳ, Chủ tịch UBND tỉnh và Thủ trưởng các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đã tiếp nhận, chỉ đạo tiến hành kiểm tra, xác minh, giải quyết 40/44 vụ tố cáo thuộc thẩm quyền (đạt tỷ lệ 90,91%)<sup>13</sup>. Kết quả giải quyết cho thấy có 01 vụ tố cáo đúng, 10 vụ tố cáo đúng một phần và 29 vụ tố cáo sai. Qua giải quyết tố cáo, đã thu hồi về cho Nhà nước 26 triệu đồng; trả lại cho cá nhân 398 triệu đồng; chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra 02 vụ có dấu hiệu tội phạm, liên quan đến hành vi tham nhũng<sup>14</sup>. Trong kỳ, chưa tiếp nhận, phát hiện vụ việc tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua các hoạt động khác.

**d) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án tham nhũng**

Trong kỳ, Công an các cấp trên địa bàn tỉnh tiếp tục tăng cường theo dõi nắm tình hình; thực hiện các biện pháp nghiệp vụ tiếp nhận, xác minh tin báo tội phạm, tiến hành khởi tố, điều tra 04 vụ, 6 bị can phạm tội tham nhũng; đã kết luận điều tra, chuyển hồ sơ đề nghị truy tố 02 vụ, 02 bị can<sup>15</sup>; đang tiếp tục điều tra 02 vụ, 04 bị can. Trong kỳ, không có vụ án tham nhũng được đưa ra truy tố, xét xử.

té 2.724 m<sup>2</sup> đất có dấu hiệu tội phạm, đã kiến nghị hủy quyết định cấp Giấy chứng nhận; thu hồi diện tích đất đã cấp, đồng thời chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật. Hiện nay, vụ việc đã được Công an huyện Phù Mỹ khởi tố vụ án, khởi tố 03 bị can để tiến hành điều tra theo Luật định.

12. Kết quả xử lý sau thanh tra đến nay đã thu hồi thực nộp ngân sách nhà nước 10.484/12.693 triệu đồng đối với các cuộc thanh tra đã có hiệu lực thi hành, đạt tỷ lệ 82,60% số tiền đã kiến nghị, quyết định thu hồi; về đất đã thu hồi 2.724 m<sup>2</sup>, đạt tỷ lệ 100%; số tiền xử phạt vi phạm hành chính đã thu hồi 7.113/7.298 triệu đồng, đạt tỷ lệ 97,47%. Các cơ quan có thẩm quyền đã xử lý kỷ luật đối với 03 cá nhân; kiểm điểm nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với 16 tập thể và 26 cá nhân. Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án, khởi tố 01 vụ/03 bị can để tiến hành điều tra theo luật định.

13. Trong đó: Thanh tra tỉnh đã đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết 8/9 vụ (đạt 88,89%). Thủ trưởng các sở, ban, ngành giải quyết 06/07 vụ (đạt 85,71%). Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố giải quyết 19/21 vụ (đạt 90,48%). Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn giải quyết 07/07 vụ (đạt 100%).

14. Vụ tố cáo ông Trần Văn Đông, chuyên viên Phòng Kế hoạch - Tài chính của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường có hành vi nhận số tiền 90 triệu đồng của 03 công dân. Thanh tra tỉnh qua giải quyết tố cáo đối với Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ, phát hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở diện tích 464 m<sup>2</sup> cho bà Nguyễn Thị Hồng Mỹ tại thôn Tân Phú, xã Mỹ Đức có dấu hiệu cố ý làm trái quy định của pháp luật. 02 vụ việc trên đã chuyển hồ sơ sang Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý theo pháp luật.

15. Đã khởi tố, điều tra 04 vụ tham nhũng gồm: Vụ Trần Thanh Thảo phạm tội lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản xảy ra tại Trường Trung học cơ sở Tuy Phước, huyện Tuy Phước. Vụ Hồ Thị Cẩm Lệ phạm tội tham ô tài sản xảy ra tại Ban Quản lý cấp thoát nước huyện Tây Sơn. Vụ Nguyễn Thị Hồng Thắm phạm tội tham ô tài sản và lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản xảy ra tại Công ty TNHH TM Thu Hương. Vụ Hồ Mạnh Cường, nguyên Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Phù Mỹ, Võ Tân Đức, nguyên chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Phù Mỹ và Đặng Thanh Hòa, nguyên viên chức Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Phù Mỹ phạm tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ liên quan việc cấp Giấy CNQSD đất sai quy trình, thủ tục, vượt diện tích so với thực tế 2.724 m<sup>2</sup> đất tại thôn Xuân Bình, xã Mỹ An, huyện Phù Mỹ. Đã kết luận điều tra, chuyển hồ sơ đề nghị truy tố 02 vụ, 02 bị can gồm vụ Trần Thanh Thảo và vụ Nguyễn Thị Hồng Thắm; đang tiếp tục điều tra 02 vụ, 04 bị can: vụ Hồ Thị Cẩm Lệ và vụ lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ liên quan việc cấp Giấy CNQSD đất tại thôn Xuân Bình, xã Mỹ An, huyện Phù Mỹ.

### **e) Kết quả xử lý thu hồi tài sản tham nhũng**

Trong kỳ, Cơ quan thanh tra và Cơ quan điều tra qua phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng đã thu hồi về cho Nhà nước số tiền trên 1.209 triệu đồng trong tổng số tiền bị thiệt hại phải thu hồi 1.843 triệu đồng, đạt tỷ lệ 65,60%<sup>16</sup>.

### **6. Phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội trong PCTN**

Trong kỳ, UBND tỉnh và các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục tăng cường quan hệ phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của Mặt trận và các tổ chức thành viên của Mặt trận, cơ quan báo chí, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, Ban Thanh tra nhân dân, Tổ giám sát cộng đồng ở khu dân cư và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh trong việc tham gia xây dựng chính quyền nói chung và trong công tác PCTN nói riêng.

UBND các cấp trên địa bàn tỉnh đã đưa nội dung phối hợp tuyên truyền, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân tham gia, giám sát công tác PCTN vào trong Quy chế phối hợp công tác giữa UBND và Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Trong Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 20/9/2019 thực hiện Đề án phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019 - 2021 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần có vốn của Nhà nước do tỉnh quản lý, các hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề trên địa bàn tỉnh tăng cường tuyên truyền, giáo dục, vận động cán bộ, người lao động giám sát và tham gia công tác PCTN tại các doanh nghiệp. Thông qua việc thực hiện Pháp lệnh Dân chủ ở xã, phường, thị trấn, Mặt trận các cấp đã chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên, các Ban Thanh tra nhân dân, Tổ Giám sát cộng đồng ở khu dân cư tăng cường giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật nói chung và pháp luật về PCTN nói riêng; vận động Nhân dân chấp hành pháp luật, tham gia xây dựng, củng cố chính quyền cơ sở.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG**

### **1. Đánh giá tình hình**

Tình hình tham nhũng trên một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh trong năm 2021 bước đầu được kiểm chế. Số vụ việc, người có hành vi tham nhũng được phát hiện, xử lý giảm so với cùng kỳ năm 2020<sup>17</sup>.

### **2. Dự báo tình hình tham nhũng**

Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh, nhất là trên các lĩnh vực: quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; đầu tư công; tài chính và ngân sách nhà nước; mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công; quản lý thuế; hoạt động tín dụng ngân hàng; thực hiện các chính sách bảo đảm an sinh xã hội; thẩm định giá và bán đấu giá tài sản nhà nước; giải quyết

---

16. Trong đó thu hồi trong quá trình xử lý kết quả thanh tra tại Ban Quản lý Cấp thoát nước huyện Tây Sơn 1.039 triệu đồng, đạt tỷ lệ 100% số tiền bị thiệt hại. Thu hồi trong quá trình điều tra vụ lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản xảy ra tại Trường Trung học cơ sở Tuy Phước, huyện Tuy Phước 170 triệu đồng trong tổng số tiền bị thiệt hại 804 triệu đồng, đạt tỷ lệ 21,14%.

17. Năm 2020, các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh đã phát hiện, xử lý 05 vụ, 12 bị can phạm các tội danh về tham nhũng, nhiều hơn so với 04 vụ, 06 bị can được phát hiện, xử lý trong năm 2021.

các thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp... Số vụ việc, người có hành vi tham nhũng có khả năng không tăng.

### **III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN**

#### **1. Ưu điểm**

Công tác PCTN trên địa bàn tỉnh trong năm 2021 tiếp tục được cấp ủy đảng và chính quyền các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thường xuyên, đồng bộ, có hiệu quả trên nhiều mặt.

UBND tỉnh và các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị đã ban hành và chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, nghiêm túc kế hoạch PCTN năm 2021 và các nhiệm vụ khác có liên quan theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tiêu cực, tham nhũng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Nhiều biện pháp phòng ngừa theo quy định của Luật PCTN năm 2018 và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ được triển khai thực hiện đồng bộ, bài bản, có hiệu quả hơn trước. Qua công tác thanh tra, điều tra, giải quyết tố cáo của công dân đã phát hiện, xử lý kịp thời một số vụ việc, vụ án tiêu cực, tham nhũng; hiệu quả xử lý thu hồi tiền, tài sản tham nhũng có chuyển biến tích cực.

#### **2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân**

Bên cạnh những ưu điểm, kết quả đạt được, công tác PCTN trên địa bàn tỉnh trong năm 2021 vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc như: công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN chủ yếu tập trung vào cán bộ, công chức, viên chức trong khu vực nhà nước. Một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa tập trung chỉ đạo thường xuyên, kiên quyết các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Kế hoạch PCTN năm 2021. Công tác giám sát, tự kiểm tra nội bộ của một số cơ quan, tổ chức, đơn vị còn hạn chế. Việc triển khai thực hiện các quy định về PCTN trong khu vực tư trên địa bàn tỉnh còn lúng túng.

Nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc nêu trên là do: Người đứng đầu một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa phát huy đầy đủ trách nhiệm của mình trong lãnh đạo, chỉ đạo về công tác PCTN. Việc phát hiện, xử lý tham nhũng còn nhiều khó khăn, do hành vi tham nhũng ngày càng tinh vi. Một số quy định của pháp luật về PCTN chưa được các cơ quan Trung ương hướng dẫn, quy định cụ thể nên việc triển khai thực hiện còn chậm, lúng túng.

### **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2022**

Phát huy những ưu điểm, kết quả đạt được trong công tác PCTN thời gian qua, trong năm 2022, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tập trung thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

#### **1. Tiếp tục chú trọng phổ biến, tuyên truyền, giáo dục chính sách, pháp luật về PCTN cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân**

Các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về PCTN bằng nhiều

hình thức phù hợp, bảo đảm có hiệu quả. Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo đưa nội dung PCTN vào giảng dạy trong các trường THPT trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định tiếp tục thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về PCTN nhằm góp phần định hướng dư luận, tạo sự đồng thuận, quan tâm, ủng hộ của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh về quyết tâm và những nỗ lực của các cấp, các ngành trong công tác PCTN.

## **2. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện thường xuyên, kiên quyết, đồng bộ, bảo đảm có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác PCTN**

Các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện thường xuyên, kiên quyết, phù hợp, bảo đảm có hiệu quả các nhiệm vụ, biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trọng tâm là biện pháp phòng ngừa đã được quy định cụ thể trong Luật PCTN năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/9/2019, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ. Gắn việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng theo quy định của pháp luật với việc quán triệt thực hiện nghiêm các chỉ thị, nghị quyết, quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về những điều đảng viên không được làm, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; về kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền, đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Người đứng đầu các ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị phải xác định công tác PCTN là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên; gương mẫu, quyết liệt chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp PCTN trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý; xem xét, xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng quy định các trường hợp người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý, thiếu giám sát, kiểm tra, thanh tra, để xảy ra tiêu cực, tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

## **3. Chỉ đạo tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra, giải quyết tố cáo, điều tra phát hiện, xử lý các vụ việc tiêu cực, tham nhũng**

Chỉ đạo xây dựng, phê duyệt, triển khai thực hiện tốt Kế hoạch thanh tra năm 2022, tập trung vào các ngành, lĩnh vực, địa bàn nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, vi phạm pháp luật, có phát sinh khiếu nại, tố cáo của công dân; kịp thời chỉ đạo thanh tra đột xuất những vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật đơn thư tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân liên quan đến hành vi tiêu cực, tham nhũng, đồng thời thực hiện tốt quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong việc bảo vệ người phát hiện, người tố giác, người đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Chú trọng chỉ đạo, tổ chức thực hiện thường xuyên, có hiệu quả công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ

nhằm chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi tiêu cực, tham nhũng trong từng cơ quan, tổ chức, đơn vị. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ điều tra, xử lý những vụ việc tham nhũng đã phát hiện. Thực hiện kiên quyết các biện pháp thu hồi tiền, tài sản tham nhũng theo tinh thần Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư và Kế hoạch số 04-KH/TU ngày 05/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế.

**4. Tăng cường quản lý nhà nước; quan hệ phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan chức năng có liên quan; phát huy vai trò, trách nhiệm của MTTQ, các đoàn thể, cơ quan báo chí và Nhân dân trong PCTN**

Các ngành, địa phương tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCTN, tập trung vào việc ban hành văn bản chỉ đạo; tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp dưới trong việc thực hiện pháp luật về PCTN; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo về công tác PCTN theo quy định. Chỉ đạo tăng cường quan hệ phối hợp, trao đổi thông tin về PCTN giữa các cơ quan chức năng có liên quan, nhất là trong việc phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng. Thực hiện tốt công tác phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho Mặt trận, các đoàn thể quần chúng, cơ quan báo chí, doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp và Nhân dân giám sát, tích cực tham gia thực hiện các quy định của pháp luật PCTN.

Trên đây là kết quả công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2022 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Thanh tra Chính phủ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục IV, TTCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3, K11.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**

**KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

*Số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/12/2021*

*(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /12/2021 của UBND tỉnh)*

MS	NỘI DUNG	Đơn vị tính	Số liệu
	<b>CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT</b>		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	123
2	Số văn bản sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
3	Số văn bản bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
	<b>TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN</b>		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về PCTN được tổ chức	Lớp	165
5	Số lượt CB,CC,VC, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	9,463
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật PCTN được xuất bản	Tài liệu	666
	<b>PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>		
	<b>Công khai minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</b>		
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ,TC,ĐV	40
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ,TC,ĐV	1
	<b>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</b>		
9	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	55
10	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	21
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	33
12	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	1
13	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	1
14	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	1
15	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
16	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra t	Tr.đồng	261
17	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Tr.đồng	261
	<b>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</b>		
18	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ,TC,ĐV	40
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Tr.đồng	0
22	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0

	<i>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</i>		0
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	154
	<i>Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt</i>		
25	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	2,058
26	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	1,203
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bỏ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lướt thủ tục	0
28	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
30	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Tr.đồng	0
31	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	0
	<i>Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	9,056
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ,TC,ĐV	0
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
35.1	Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	0
35.2	Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
	<b>PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>		
36	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	3
37	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	4
	<i>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>		
38	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
39	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
40	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
41	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
42	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Vụ	0
	<i>- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	Vụ	0
43	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người	0
	<i>- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	Người	0
	<i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i>		
44	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cư, đại biểu dân cư và xử lý đề nghị của cơ quan dân cư, đại biểu dân cư	vụ	0
45	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cư, đại biểu dân cư và xử lý đề nghị của cơ quan dân cư	Người	0
46	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	1
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	3
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
	<i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i>		
50	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
51	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ	0
52	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Người	0

	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	2
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	1
	<i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i>		
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
58	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
59	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố		0
	<i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>	Người	0
60	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
61	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
62	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
63	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
	<b>XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHƯNG</b>		
64	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
65	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
66	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng		0
68.1	- <i>Khiển trách</i>	Người	0
68.2	- <i>Cảnh cáo</i>	Người	0
68.3	- <i>Cách chức</i>	Người	0
68.4	<b>XỬ LÝ THAM NHƯNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</b>		
67	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thông kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thông kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
68	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thông kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thông kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	0
68.1	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng</i>	Người	0
68.2	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng</i>	Người	0
68.3	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng</i>	Người	0
68.4	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng</i>	Người	0
69	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
70	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
71	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	3
72	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	4
	<i>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</i>		
73	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
74	Đất đai	m <sup>2</sup>	2,724
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</i>		
75	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
75.1	- <i>Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính</i>	Triệu	0
75.2	- <i>Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp</i>	Triệu	0

76	Đất đai	m <sup>2</sup>	0
76.1	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính	m <sup>2</sup>	0
76.2	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp	m <sup>2</sup>	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
77	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
78	Đất đai	m <sup>2</sup>	2,724
	PHONG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC		
79	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	0
80	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
81	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
82	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	0
83	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	0
84	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	0
85	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
86	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0

**DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ**

*Số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/12/2021*

*(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /12/2021 của UBND tỉnh)*

<b>TT</b>	<b>Tên vụ</b>	<b>Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra vụ việc</b>	<b>Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc</b>	<b>Tóm tắt nội dung vụ việc</b>
1	Vụ sai phạm trong việc cấp Giấy chứng nhận QSD đất cho ông Nguyễn Văn Tòng và bà Nguyễn Thị Thu Thủy ở thôn Xuân Bình, xã Mỹ An, huyện Phù Mỹ.	UBND xã Mỹ An, huyện Phù Mỹ.	Thanh tra huyện Phù Mỹ.	Thanh tra huyện Phù Mỹ thanh tra quy trình, thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn Tòng, bà Nguyễn Thị Thu Thủy ở thôn Xuân Bình, xã Mỹ An; phát hiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn Tòng và bà Nguyễn Thị Thu Thủy vượt diện tích so với thực tế 3.163 m <sup>2</sup> đất có dấu hiệu của tội phạm, qua thanh tra đã kiến nghị hủy quyết định đã cấp và thu hồi về cho Nhà nước 2.724; đồng thời chuyển hồ sơ vụ việc sang Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.
2	Vụ ông Trần Văn Đông, chuyên viên Phòng Kế hoạch - Tài chính thuộc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh đã có hành vi tham nhũng.	Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Vụ ông Trần Văn Đông, chuyên viên Phòng Kế hoạch - Tài chính thuộc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường đã có hành vi nhận số tiền 90 triệu đồng của 03 công dân theo đơn tố cáo của công dân

3	Vụ sai phạm trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất số 149 tại thôn Tân Phú, xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ.	UBND xã Mỹ Đức, huyện Phù Mỹ.	Thanh tra tỉnh.	Một số cán bộ xã Mỹ Đức, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất huyện Phù Mỹ, Phòng Tài nguyên và Môi trường và UBND huyện Phù Mỹ lợi dụng chức vụ, quyền hạn cố ý làm trái quy định của Nhà nước, đã cấp Giấy CNQSDĐ cho bà Nguyễn Thị Hồng Mỹ thửa đất số 149, TĐĐ số 10, diện tích 583,4m <sup>2</sup> tại thôn Tân Phú không đúng quy định của pháp luật.
---	---	-------------------------------	-----------------	--

**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**Biểu số: 03/PCTN**

**KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VĂN BẢN CÒN SƠ HỒ, DỄ BỊ LỢI DỤNG ĐỂ THAM NHŨNG<sup>(\*)</sup>**

*(Số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/12/2021*

*(Kèm theo Báo cáo số: ...../BC-UBND ngày.../12/2021 của UBND tỉnh)*

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hồ, dễ bị lợi dụng để tham nhũng	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
Không có							